

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST

Ngày 18/04/2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Mai Đăng Ninh

2/Bà Trịnh Thị Yến

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - KSV.

Ngày 18 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 286/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2023/QĐST - HNGĐ ngày 28/03/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

2. Bị đơn: Anh Trương Văn Ch - sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt chị L, vắng mặt anh Ch (*không lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 30/11/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và Anh Trương Văn Ch kết hôn ngày 05/10/2011 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Ch chơi bời cờ bạc, không chăm lo làm ăn, chăm sóc con cái, vợ chồng không

có tiếng nói chung, chị và anh Ch đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Trương Văn Ch .

Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Trương Văn S - sinh ngày 19/01/2013, và Trương Khánh H - sinh ngày 31/7/2015. Hiện nay các cháu đang ở với chị. Sau ly hôn, chị yêu cầu Tòa án giao cháu Trương Văn S và Trương Khánh H cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung gì, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, anh Ch biết việc chị L khởi kiện xin ly hôn anh ra Tòa án nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt, không hợp tác, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không nêu ý kiến của mình nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ để xác minh nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện các quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; Bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L, cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Trương Văn Ch .

Về con: Giao 02 cháu Trương Văn S - sinh ngày 19/01/2013 và cháu Trương Khánh H - sinh ngày 31/7/2015 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của chị Nguyễn Thị L, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị L có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Trương Văn Ch . Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã đến tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Trương Văn Ch biết việc Chị Nguyễn Thị L xin ly hôn anh nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Ch vắng mặt nên không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Ngày 28/03/2023 Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, anh Ch vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Như vậy việc anh Ch không đến Tòa án để giải quyết vụ án là trường hợp cố tình trốn tránh. Tại phiên tòa hôm nay chị L có mặt, anh Ch vắng mặt lần thứ hai nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử lần 2 vắng mặt anh Ch .

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Trương Văn Ch kết hôn ngày 05/10/2011 trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở, cưới có đăng ký kết hôn như vậy là hôn nhân hợp pháp. Anh chị sống chung với nhau hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là bất đồng quan điểm sống, anh Ch chơi bời cờ bạc, không chăm lo làm ăn, chăm sóc con cái. Chị và anh Ch đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, không còn quan tâm đến nhau.

Tại biên bản xác minh ngày 11/01/2023 trưởng thôn N, xã N cho biết; Mâu thuẫn thực sự của vợ chồng thế nào ông không rõ, vì chị L và anh Ch đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về nhà một thời gian. Ông có nghe hàng xóm và gia đình nói lại là anh Ch có tính chơi bời, nợ nần nhiều, không quan tâm đến gia đình; vợ chồng mâu thuẫn về tình cảm, kinh tế, tiền bạc. HĐXX xét thấy: Cuộc sống hôn nhân của chị L và anh Ch đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho chị L được ly hôn anh Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị L và anh Ch có 02 con chung là Trương Văn S - sinh ngày 19/01/2013 và Trương Khánh H - sinh ngày 31/7/2015. Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai cháu.

HĐXX xét thấy: Yêu cầu về nuôi con là quyền và nghĩa vụ của bố mẹ là ngang nhau, nhưng từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, anh Ch không có mặt tại Tòa án nên không biết được quan điểm của anh Ch về việc chị L yêu cầu; cũng tại biên bản xác minh ngày 11/01/2023 trưởng thôn N, xã N cho biết: Hiện tại 02 cháu đang ở với chị L. Hơn nữa nguyện vọng của 02 cháu S và H xin được ở với mẹ. Do vậy, nên xử giao cả 02 cháu cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn.

Về cấp dưỡng: Chị L không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên miễn xét.

[4] Về tài sản : Vợ chồng không có tài sản chung, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị L, cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Trương Văn Ch .

Về con: Giao cháu 02 cháu Trương Văn S - sinh ngày 19/01/2013 và Trương Khánh H - sinh ngày 31/7/2015 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Ch có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp án phí DSST về việc ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí DSST đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0015162 ngày 30/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Ch được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N
- Phòng GD-KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã N, huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tuyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Tuyên

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD-KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

